

THÔNG BÁO DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 4/ 2014
(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

STT	HỌ TÊN		ĐƠN VỊ	Tổng thu nhập chịu thuế/Quý	Các khoản giảm trừ/ Quý			Thu nhập tính thuế/quý	Số thuế phải nộp/quý	Số thuế đã tạm khấu trừ trong Q4/2014	Số thuế chênh lệch	
					Bản thân	Người phụ thuộc	Trừ bảo hiểm bắt buộc				Phải nộp thêm	Được thoái trả
61	Trần Kim Thu	Liều	Khoa KHCB	92,726,425	27,000,000	10,800,000	3,408,239	51,518,186	5,477,727	2,425,600	3,052,127	
62	Nguyễn Phương	Hà	Khoa KHCB	33,548,401	27,000,000	-	1,173,690	5,374,711	268,737	1,154,685		885,948
63	Nguyễn Huỳnh Mai	Hạnh	Khoa KHCB	31,325,000	27,000,000	-	1,086,750	3,238,250	161,913	0	161,913	
64	Nguyễn Thị Huyền	Nga	Khoa KHCB	32,431,050	27,000,000	-	2,085,909	3,345,141	167,256	0	167,256	
65	Lê Nguyễn Mỹ	Trâm	Khoa KHCB	45,830,225	27,000,000	-	1,091,640	17,738,585	1,023,858	0	1,023,858	
66	Nguyễn Quỳnh	Giao	Khoa KHCB	53,744,432	27,000,000	10,800,000	3,757,609	12,186,823	609,342	520,734	88,608	
67	Nguyễn Tiến	Dương	Khoa KHCB	63,701,164	27,000,000	21,600,000	2,834,400	12,266,764	613,338	2,878,667		2,265,329
68	Hà Như	Mai	Khoa KHCB	28,581,806	27,000,000	-	967,209	614,597	30,729	695,544		664,815
69	Phạm Thị Thu	Nga	Khoa KHCB	65,498,182	27,000,000	10,800,000	1,586,364	26,111,818	1,861,182	1,665,220	195,962	
70	Nguyễn Đức	Thắng	Khoa KHCB	41,074,271	27,000,000	10,800,000	2,361,894	912,377	45,618	0	45,618	
71	Đặng Thị Nhật	Minh	Khoa KHCB	57,736,613	27,000,000	-	2,094,531	28,642,082	2,114,208	2,061,093	53,115	
146	Nguyễn Thị Minh	Quý	Khoa KHCB	67,038,195	27,000,000	43,200,000	2,568,999	0	0	498,954		498,954
147	Nguyễn Thanh	Tú	Khoa KHCB	32,119,037	27,000,000	10,800,000	1,799,658	0	0	209,275		209,275
148	Trần Thị Ánh	Tuyết	Khoa KHCB	23,411,350	27,000,000	32,400,000	967,209	0	0	246,810		246,810
149	Nguyễn Thị Cẩm	Thạch	Khoa KHCB	29,727,926	27,000,000	21,600,000	1,633,278	0	0	225,515		225,515
150	Nguyễn Thị	Thùy	Khoa KHCB	28,208,299	27,000,000	10,800,000	967,209	0	0	728,043		728,043
151	Dương Đức	Kiên	Khoa KHCB	21,698,909	27,000,000	-	720,516	0	0	239,817		239,817

Phòng Kế hoạch Tài chính: Thông báo đến các cá nhân có tên trong bảng danh sách phải nộp thuế TNCN trên, đến nộp tại phòng KHTC trước ngày 30/03/2015.